

Đoạn văn tư liệu:

Bài thơ *Thương vợ* của Tú Xương vừa kết tinh những giá trị nghệ thuật đặc sắc của thơ Nôm Đường luật vừa in đậm dấu ấn sáng tạo của tác giả. Nhà thơ đã sử dụng một cách linh hoạt và điều luyện các yếu tố đặc trưng của thể loại: sự hoà phối thanh điệu, kết cấu chặt chẽ, tính cô đọng, hàm súc... Đồng thời, bài thơ mang đến những cách tân độc đáo ở nhiều bình diện: đề tài, thi liệu, ý tứ, đặc biệt là ngôn ngữ thơ. Tú Xương đã đưa các thành ngữ (một duyên hai nợ, năm nàng mười mư), khẩu ngữ (cha mẹ), lời nói dân dã (âu đành phận, cám quần công, ăn ở bạc, có... cũng như không) vào thơ ca một cách tự nhiên, nhuần nhuyễn. Ngôn ngữ thơ giản dị, rất gần gũi với đời thường, giàu tính tạo hình và giá trị biểu cảm. Chẳng hạn, ở hai câu thực: từ thân cò không chỉ gợi vóc dáng hao gầy của người vợ, ánh nhìn xót xa của nhà thơ mà còn diễn tả được thân phận người phụ nữ – kết nối với nguồn mạch văn học dân gian. Các từ láy tượng hình, tượng thanh kết hợp với biện pháp tu từ đảo ngữ đã làm nổi bật hình ảnh người vợ thức khuya dậy sớm, lặn lội “nơi Quảng vắng”, xông pha chốn chợ búa xô bồ “eo sèo”, thậm chí tiếm ăn cả những hiểm nguy (buổi dè đông) để kiếm sống, nuôi chồng nuôi con. Sự đan xen, hoà quyện giữa yếu tố trữ tình và yếu tố trào phúng (thể hiện rõ nhất ở các câu thơ 2, 7, 8) tạo nên vẻ đẹp riêng cho bài thơ (cũng là  **LIVEWORKSHEETS** đã đi sâu vào lòng người Tú Xương).